TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST
Ngày: 16/01/2023
V/v "Tranh chấp về hợp đồng bảo lãnh"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thành, ông Trần Mai Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 67/2021/TLST-DS ngày 07/12/2021 về việc "Tranh chấp về hợp đồng bảo lãnh"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 02/2023/QĐXXST-DS ngày 05/01/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B.

Địa chỉ: Số 131, Đường Nguyễn Tr, phường Thượng Đ, quận Thanh X, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Thanh B, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Minh Ng, sinh năm 1971; chức vụ: Tổng giám đốc; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt..

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm 2, xã Nam L (nay là xóm Phú L, xã Thượng Tân L), huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 2001; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm 2, xã Nam L (nay là xóm Phú L, xã Thượng Tân L), huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; hiện đang ở Hàn Quốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 27/4/2021, đơn bổ sung đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh Ngtrình bày:

Ngày 18/9/2020, Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B *(gọi tắt là Công ty B)* và anh Nguyễn Tiến D ký Hợp đồng tư vấn cho du học sinh Việt Nam tại Hàn Quốc (Hợp đồng số 69/2020/HĐTV-BM); thỏa thuận cam kết bảo lãnh

ngày 26/10/2020, có sự cam kết bảo lãnh của bà Nguyễn Thị Đ (mẹ của anh Nguyễn Tiến D). Ngày 26/10/2020, bà Nguyễn Thị Đ đã ký Vi bằng số 107/2020/VB-TPLTPV tại Văn phòng Thừa phát lại thành phố V. Theo đó, bà Nguyễn Thị Đ là người bảo lãnh cho du học sinh anh Nguyễn Tiến D có cam kết: Bà Nguyễn Thị Đ cam kết bảo lãnh cho anh Nguyễn Tiến D, nếu như anh D nghỉ học không có lý do trong thời hạn 05 ngày liên tục hoặc quá 10% số giờ học trong một kỳ (có lý do và không có lý do) theo thông báo của trường Đại học Hàn Quốc do bên A (Công ty B) đã làm thủ tục nhập học cho bên C (anh Nguyễn Tiến D) thì bên B (bà Nguyễn Thị Đ) cam kết bồi thường thiệt hại cho bên A (Công ty B) với số tiền Việt Nam đồng tương đương 10.000 USD tính tại thời điểm thanh toán. Ngày 22/4/2021, Công ty B đã nhận được Thông báo của Trường Đại học Koje về việc anh Nguyễn Tiến D đã nghỉ học không có lý do từ ngày 12/4/2021. Ngày 24/4/2021, Công ty B đã thông báo cho bà Nguyễn Thị Đ về việc anh Nguyễn Tiến D vi phạm cam kết nghỉ học liên tục không có lý do và đã lập Vi bằng. Do bà Nguyễn Thị Đ không thực hiện theo cam kết nên nguyên đơn Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xem xét, giải quyết buộc người bảo lãnh là bà Nguyễn Thị Đ phải trả cho Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B số tiền 220.000.000 do hành vi vi phạm của anh Nguyễn Tiến D gây ra theo cam kết tại Vi bằng số 107/2020/VB-TPLTPV do Văn phòng thừa phát lại thành phố V lập ngày 26/10/2020.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 06/5/2022, bị đơn bà Nguyễn Thị Đ trình bày: Bà Đ là mẹ đẻ của anh Nguyễn Tiến D. Khi làm thủ tục du học Hàn Quốc cho anh D tại Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B, Bà Đ có ký vào hồ sơ nhưng bà làm nông nghiệp, không am hiểu giấy tờ, hồ sơ nên anh D nói ký thì bà ký, không biết nội dung hồ sơ ký là gì. Hiện tại, bà Đ không biết địa chỉ cụ thể của anh D ở đâu, chỉ biết anh D đang du học Hàn Quốc. Bà Đ chưa gặp người của Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B nhưng có nghe chồng và con của bà nói lại có người của công ty đến thông báo anh D đã nghỉ học không rõ lý do từ ngày 12/4/2021. Nay, Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B khởi kiện yêu cầu thực hiện hợp đồng bảo lãnh, bồi thường thiệt hại 10.000 USD, quy ra là 220.000.000 đồng, Bà Đ không đồng ý vì bà không biết gì về hồ sơ đã ký.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tiến D: Do anh Nguyễn Tiến D đã vắng học tập theo hợp đồng ban đầu nên hiện tại nguyên đơn không cung cấp được địa chỉ của anh D cho Tòa án. Tại Công văn số 16957/QLXNC-P5 ngày 28/7/2021 của Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, Bộ Công an xác nhận anh Nguyễn Tiến D đã xuất cảnh ngày 10/12/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Tòa án chưa thu thập Hợp đồng đào tạo, Hợp đồng tiếp nhận du học sinh Nguyễn Tiến D của Trung tâm giao lưu quốc tế của Đại học Koje, chưa làm rõ lý do anh D nghỉ học, chưa lấy lời khai của Trung tâm giao lưu quốc tế của Đại học Koje, chưa lấy lời khai của nguyên đơn về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của nguyên đơn đối với Trung tâm giao lưu quốc tế của Đại học Koje, chưa có bản gốc giấy xác nhận điểm danh của Đại học Koje nên đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để xác minh, bổ sung chứng cứ nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh (bồi thường thay) cho du học sinh đi học ở nước ngoài. Theo hướng dẫn tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 01/2010/TTLT-TANDTC-BLĐTB&XH-VKSNDTC ngày 18/5/2010 của Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Viện kiểm sát nhân dân tối cao "Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết tranh chấp hợp đồng bảo lãnh cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Tòa án nhân dân" thì nội dung khởi kiện trên là một loại tranh chấp dân sự, do đó Hội đồng xét xử xác định đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng dân sự (Hợp đồng bảo lãnh) theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền: Tại Công văn số 16957/QLXNC-P5 ngày 28/7/2021 của Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, Bộ Công an xác nhận anh Nguyễn Tiến D đã xuất cảnh ngày 10/12/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tiến D đang ở nước ngoài nên căn cứ vào khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[1.3] Anh Nguyễn Tiến D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đang ở nước ngoài nhưng anh D đã bỏ đi khỏi nơi học tập theo hợp đồng ban đầu nên nguyên đơn không cung cấp được địa chỉ cho Tòa án và quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Đ (mẹ của anh D) là người bảo lãnh cũng không cung cấp được địa chỉ của anh D. Do đó, việc anh Nguyễn Tiến D thay đổi địa chỉ, nơi cư trú nhưng không thông báo cho nguyên đơn về nơi cư trú, làm việc mới được coi là cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo. Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Đ, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do; người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 18/9/2020, Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B và anh Nguyễn Tiến D ký Hợp đồng tư vấn cho du học sinh Việt Nam tại Hàn Quốc số 69/2020/HĐTV-BM. Ngày 26/10/2020, Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B, anh Nguyễn Tiến D và bà Nguyễn Thị Đ đã cùng nhau lập "Thỏa thuận cam kết bảo lãnh", tại điểm 3, mục I thỏa thuận cam kết có nội dung: "*Bên B (bà Nguyễn Thị Đ) cam kết bảo lãnh cho bên C (anh Nguyễn Tiến D), nếu như bên C nghỉ học không có lý do trong hạn 5 ngày liên tục hoặc quá 10% số giờ học trong 1 kỳ (Có lý do và không có lý do) theo thông báo của trường Đại học Hàn Quốc do bên A (Công ty B) đã làm thủ tục nhập học cho bên C (anh D) thì bên B (Bà Đ) cam kết bồi thường thiệt hại cho bên A với số tiền Việt Nam đồng tương đương 10.000 USD tính tại thời điểm thanh toán… Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bên B nhận được thông báo từ bên A về các nội dung nêu trên thì bên B (Bà Đ) phải nộp đủ số tiền cho bên B (Công ty B) theo cam kết nói trên…*". Thỏa thuận cam kết đã được các bên tự nguyện yêu cầu và được Văn phòng Thừa phát lại thành phố V có địa chỉ tại Nhà 1, Ngõ 5, Đường Lý Tự Trọng, thành phố V, tỉnh Nghệ An, lập Vi bằng số 107/2020/VB-TPLTPV ngày 26/10/2020.

Ngày 22/4/2021, Viện trưởng Trung tâm giao lưu Quốc tế của Đại học Koje (nơi anh Nguyễn Tiến D học tập tại Hàn Quốc) đã có thông báo về việc anh Nguyễn Tiến D vắng học tại Trung tâm từ ngày 12/4/2021 đến nay.

[2.2] Xét thấy việc anh Nguyễn Tiến D, bà Nguyễn Thị Đ và Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B lập văn bản Thỏa thuận cam kết với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nội dung cam kết không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Theo đó, bà Nguyễn Thị Đ cam kết nếu anh Nguyễn Tiến D (con của Bà Đ) nghỉ học không có lý do trong hạn 05 ngày liên tục hoặc quá 10% số giờ học trong 1 kỳ (có lý do và không có lý do) theo thông báo của trường Đại học Hàn Quốc thì bà Nguyễn Thị Đ phải bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B với số tiền Việt Nam đồng tương đương 10.000 USD tính tại thời điểm thanh toán (số tiền Việt Nam đồng là 220.000.000 đồng); việc thỏa thuận đã được lập Vi bằng tại Văn phòng thừa phát lại thành phố V; trình tự lập vi bằng được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Bản thân bà Nguyễn Thị Đ cũng thừa nhận có ký vào hồ sơ thủ tục du học của anh Nguyễn Tiến D. Việc anh Nguyễn Tiến D vắng học từ ngày 12/4/2021 đã được Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B thông báo cho bà Nguyễn Thị Đ biết nhưng Bà Đ không có ý kiến gì. Vì vậy, Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Đ phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho Công ty B số tiền đã cam kết là có căn cứ được chấp nhận.

Theo thông báo tỷ giá đồng Đô la Mỹ tại thời điểm (ngày 16/01/2023) là 23.601 VNĐ/USD, 10.000 USD x 23.601 VNĐ = 236.010.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Minh Ngngười đại diện theo ủy quyền

của Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị Đ bồi thường số tiền 220.000.000 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện và quyền định đoạt của đương sự, phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa: Căn cứ khởi kiện của Công ty B là Giấy xác nhận điểm danh của Trường Đại học Koje được Trung tâm giao lưu Quốc tế của Trường Đại học Koje xác nhận đủ căn cứ xác định anh Nguyễn Tiến D đã vi phạm Hợp đồng nên bà Nguyễn Thị Đ là người bảo lãnh phải thực hiện nghĩa vụ cam kết; Tòa án cũng đã yêu cầu Công ty B cung cấp tài liệu chứng cứ nhưng Công ty không cung cung cấp được nên không cần thiết phải tạm ngừng phiên tòa để xác minh các vấn đề như Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An yêu cầu.

[4] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn khởi kiện được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm, trả lại số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 335, Điều 336, Điều 339, Điều 342, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B, buộc bà Nguyễn Thị Đ phải bồi thường cho Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B số tiền 220.000.000 đồng (Hai trăm, hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Đ phải chịu 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) án phí Dân sự sơ thẩm; trả lại cho Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế B 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án

phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011530 ngày 29/10/2021.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Từ